

Số: /SNN-TSKTTH

Lạng Sơn, ngày tháng 11 năm 2023

V/v Chủ động trong chỉ đạo sản xuất vụ Đông Xuân 2023 -2024 và phòng chống dịch bệnh, đói rét cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản

Kính gửi: - Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;  
- Các Chi cục: Trồng trọt và Bảo vệ thực vật; Chăn nuôi và Thú y; Thủy lợi;  
- Trung tâm Khuyến nông;  
- Công ty TNHH MTV khai thác Công trình Thủy lợi.

Thực hiện Công văn số 937/CN-KHCNMT&HTQT ngày 08/11/2023 của Cục Chăn nuôi về việc chủ động phòng chống đói rét cho vật nuôi;

Thực hiện Công văn số 45 /BCHPCTT-VP ngày 10/11/2023 của Văn phòng Ban Chỉ huy PCTT và TKCN tỉnh về Phòng, chống thiên tai về việc chủ động ứng phó với gió mùa Đông Bắc và mưa lớn.

Theo nhận định của Trung tâm Dự báo Khí tượng Thủy văn Quốc gia hiện tượng ENSO trong trạng thái La Nina tiếp tục duy trì trong thời kỳ từ nay đến tháng 03/2024 với xác suất khoảng từ 85-95%, sau đó giảm dần<sup>1</sup>; dự báo từ tháng 01-3/2024, bão/ATNĐ ít có khả năng hoạt động trên khu vực Biển Đông; thời kỳ đầu, không khí lạnh có khả năng hoạt động yếu; rét đậm, rét hại có thể xuất hiện muộn và số ngày rét đậm, rét hại có xu hướng ít hơn so với TBNN. Từ tháng 12/2023 - 01/2024 trên địa bàn tỉnh khả năng xảy ra những đợt rét đậm, rét hại; trong tháng 02/2024 khả năng có nhiều ngày xảy ra rét đậm, rét hại; sương muối có thể ảnh hưởng tiêu cực đến các hoạt động sản xuất và sức khỏe cộng đồng; nền nhiệt trung bình trên toàn tỉnh từ tháng 11/2023 - 04/2024 phổ biến ở mức cao hơn TBNN khoảng 0,5 - 1,0<sup>0</sup>C<sup>2</sup>.

Đề chủ động trong sản xuất vụ Đông Xuân 2023 -2024 và kịp thời triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh, đói rét cho cây trồng, vật nuôi, thủy sản giảm thiệt hại do thời tiết khí hậu gây ra. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

---

<sup>1</sup> Từ nay đến hết 2023, trên Biển Đông có khả năng xuất hiện khoảng 1-2 cơn bão/ATNĐ có nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến đất liền nước ta. Đề phòng những cơn bão có diễn biến phức tạp cả về quỹ đạo cũng như cường độ.

<sup>2</sup> Về lượng mưa: Tháng 01-02/2024, tổng lượng mưa (TLM) phổ biến từ 20-60mm, cao hơn TBNN cùng thời kỳ từ 5-15mm. Tháng 3/2024, TLM phổ biến từ 30-60mm, thấp hơn TBNN cùng thời kỳ từ 5-10mm.

đề nghị UBND các huyện và thành phố chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị trong ngành triển khai đồng bộ một số giải pháp cụ thể như sau:

### **1. Ứng phó với gió mùa đông bắc**

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến gió mùa Đông Bắc, mưa lớn, rét hại, lốc sét; thông tin kịp thời, đầy đủ đến các cấp chính quyền, người dân biết để chủ động phòng tránh, ứng phó và giảm thiểu thiệt hại.

- Triển khai các biện pháp phòng tránh rét, đảm bảo an toàn cho người dân, nhất là người già, trẻ nhỏ, học sinh. Chủ động triển khai các biện pháp chống rét cho cây trồng và vật nuôi nhằm giảm thiểu mức độ thiệt hại về sản xuất.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, truyền thông về diễn biến thời tiết, thiên tai và kỹ năng ứng phó rét đậm, rét hại, mưa lớn, lốc, sét, ngập lụt, lũ quét, sạt lở đất để người dân chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại.

- Tổ chức trực ban nghiêm túc, thường xuyên báo cáo tình hình diễn biến thiên tai, thiệt hại (nếu có) về Văn phòng Thường trực Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh (qua Chi cục Thủy lợi, địa chỉ hòm thư: pclblangson@gmail.com).

### **2. Đối với sản xuất vụ Đông Xuân 2023-2024**

#### **a) Về Trồng trọt - Bảo vệ thực vật**

- Tranh thủ điều kiện thời tiết thuận lợi khẩn trương thu hoạch lúa, ngô vụ Mùa, tập trung làm đất gieo trồng cây rau, màu vụ Đông; chỉ đạo hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây vụ Đông, cây ăn quả và các loại hoa, cây cảnh khác đảm bảo sinh trưởng và phát triển tốt.

- Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất phục vụ sản xuất vụ Đông xuân; bố trí thời vụ hợp lý, hướng dẫn nông dân trồng gối vụ, rải vụ để khai thác tối đa điều kiện đất đai, hạn chế rủi ro do sản phẩm bị mất giá tăng hiệu quả kinh tế.

- Phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, chú trọng sản xuất nông sản an toàn, sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, hữu cơ... tăng cường liên kết gắn với tiêu thụ sản phẩm, góp phần thay đổi nhận thức, tư duy sản xuất, tập quán, trách nhiệm, năng lực của người sản xuất, kinh doanh và người tiêu dùng.

- Tiếp tục chuyển đổi những diện tích đất lúa kém hiệu quả, do không chủ động được nước tưới sang trồng các loại cây cho hiệu quả kinh tế cao hơn, phát triển theo hướng sản xuất theo nhu cầu thị trường gắn với hợp đồng tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường dự tính, dự báo, đề ra biện pháp phòng trừ kịp thời; kiểm tra, kiểm soát chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp nhằm ngăn chặn tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng, đầu cơ tăng giá vật tư ảnh hưởng tới sản xuất.

- Tăng cường tuyên truyền, quản lý, cấp mã số vùng trồng, mã cơ sở đóng gói đảm bảo theo đúng các quy định hiện hành.

- Đối với cây lúa

+ Thực hiện tốt kế hoạch gieo cấy lúa Xuân và kế hoạch chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị.

+ Tuyên truyền vận động nông dân thực hiện việc cày ải trên những chân đất không trồng cây vụ Đông nhằm tiêu diệt mầm sâu, bệnh hại và cải tạo đất...

+ Chỉ đạo tốt công tác tích trữ nước phục vụ làm đất gieo cấy, đủ nguồn nước tưới cho các cây trồng; cần theo dõi sát sao tình hình diễn biến của thời tiết, tránh gieo mạ sớm gặp thời tiết bất thuận, mạ bị chết rét, đặc biệt không để xảy ra tình trạng thiếu mạ cấy.

+ Gieo mạ trong khoảng thời gian từ 20/02 đến 05/3. Sử dụng các giống lúa thuần như: Khang dân 18, DV108, Kim cương 90, lúa Nhật J02, Khang dân 28... và một số giống lúa lai có năng suất, chất lượng cao như Nhị Ưu 838, TH 3-4, TH 3-5, GS55, Sán ưu 63, SYN 98, đại dương 1... Che phủ nilon, chăm sóc (bón tro bếp, lân...) chống rét cho mạ.

- Đối với cây ngô

+ Cần tranh thủ thời tiết thuận lợi có mưa, đất đủ độ ẩm nhanh chóng gieo trồng ngô Xuân, đảm bảo gieo trồng hết diện tích theo kế hoạch; tạo điều kiện cho ngô mọc nhanh, khoẻ.

+ Gieo trồng ngô xuân từ 20/02 đến 05/3 trên đất một vụ lúa với các giống như CP 111, CP511, CP512, CP 519, CP811, NK6254, NK4300, NK7328...

+ Chỉ đạo thực hiện đúng quy trình kỹ thuật của từng loại giống ngô và chú ý công tác phòng trừ sâu bệnh hại trên cây ngô.

b) Đối với công tác Thủy lợi

- Thường xuyên kiểm kê nguồn nước trong công trình thủy lợi, thực hiện tiết kiệm nước ngay từ đầu vụ, có kế hoạch điều tiết nước hợp lý khi nguồn nước bị thiếu hụt để bảo đảm cung cấp đầy đủ cho các nhu cầu thiết yếu và sản xuất nông nghiệp trong vụ Đông Xuân 2023-2024.

- Ưu tiên nguồn lực đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi; vận hành các công trình thủy lợi một cách hợp lý, cung cấp nước kịp thời cho sản xuất nông nghiệp.

- Chủ động sử dụng ngân sách của địa phương, đơn vị và huy động các nguồn hợp pháp khác để tăng cường thực hiện các giải pháp phòng, chống hạn hán, thiếu nước.

- Tăng cường thanh tra, kiểm tra ngăn chặn xử lý kịp thời các trường hợp xả nước thải, rác thải vào công trình thủy lợi, vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đảm bảo việc cung cấp nước đạt hiệu quả cao nhất.

c) Về Chăn nuôi -Thú y

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, tỉnh, ngành về lĩnh vực chăn nuôi - thú y; đặc biệt là đẩy mạnh tuyên truyền, tổ chức thực hiện các kế hoạch phát triển chăn nuôi, thủy sản và phòng chống dịch bệnh trên vật nuôi, thủy sản giai đoạn 2021-2030 đã được ban hành nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của các tầng lớp nhân dân<sup>3</sup>, góp phần trong thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, cải thiện đời sống, thu nhập cho bà con nhân dân trên địa bàn; thực hiện tốt công tác giám sát dịch bệnh và phòng, chống bệnh dịch nguy hiểm như cúm gia cầm, bệnh dại, Lở mồm long móng, viêm da nổi cục trên trâu bò, dịch tả lợn Châu Phi ... và một số bệnh khác như tụ huyết trùng, viêm phổi, cước chân, bệnh Lepto, tiên mao trùng...

- Tổ chức kế hoạch tiêm phòng vắc xin trên đàn vật nuôi đảm bảo theo Kế hoạch; tham mưu và triển khai tháng vệ sinh tiêu độc khử trùng theo chỉ đạo của cơ quan Thú y cấp trên; phân công cán bộ phụ trách địa bàn phối hợp với Trung tâm dịch vụ các huyện thành phố trong giám sát, phát hiện và xử lý dịch bệnh... thực hiện chế độ thông tin báo cáo đảm bảo theo quy định.

#### d) Về Thủy sản

- Rà soát thống kê diện tích, đối tượng nuôi, lượng giống thả, dự kiến sản lượng thủy sản trên địa bàn để xây dựng kế hoạch phát triển phù hợp, phát huy tiềm năng thế mạnh về mặt nước để phát triển nuôi trồng thủy sản<sup>4</sup>; chủ động thực hiện và phối hợp với cơ quan chức năng, chuyên môn thường xuyên quan trắc, cảnh báo môi trường vùng nuôi và phòng chống dịch bệnh cho thủy sản nuôi.

- Các đơn vị chuyên môn tăng cường phổ biến, hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật nuôi trồng thủy sản, đặc biệt tại các địa phương có vùng nuôi trồng thủy sản tập trung như khu vực nuôi cá lồng, các cơ sở ương dưỡng giống, lưu giống.

### **3. Phòng chống đói, rét cho vật nuôi**

- Có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các hoạt động cụ thể về phòng chống đói, rét cho đàn vật nuôi, đặc biệt là đàn gia súc; đồng thời, thành lập các đoàn công tác trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc

<sup>3</sup> Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 03/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục ở trâu, bò trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2022-2030; kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 14/01/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về phòng, chống bệnh Lở mồm, long móng gia súc trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025; kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 06/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về phòng, chống bệnh Cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2019 - 2025; kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 03/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn về thực hiện Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; kế hoạch số 111/KH-SNN ngày 08 tháng 12 năm 2021 của Sở NN và PTNT về thực hiện tái cơ cấu ngành chăn nuôi giai đoạn 2021-2025 và Chiến lược phát triển chăn nuôi giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; kế hoạch số 242/KH-UBND ngày 20/12/2021 về phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022.

<sup>4</sup> Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 29/7/2021 về thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch Quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn; kế hoạch số 87/KH-SNN ngày 01/10/2021 của Sở NN và PTNT về thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Kế hoạch Quốc gia phòng, chống một số dịch bệnh nguy hiểm trên thủy sản nuôi, giai đoạn 2021 -2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn;

công tác phòng chống đói, rét; đặc biệt chú trọng các địa phương vùng cao, nơi vật nuôi có nguy cơ bị ảnh hưởng nhiều do đói, rét.

- Thường xuyên theo dõi diễn biến tình hình thời tiết để chuẩn bị và chỉ đạo công tác phòng chống đói, rét kịp thời: Thống kê nắm rõ tổng đàn gia súc, gia cầm hiện có của địa phương, các trại chăn nuôi theo các quy mô khác nhau trên địa bàn; củng cố chuồng trại chăn nuôi đảm bảo điều kiện vệ sinh và phòng chống đói rét; đặc biệt tuyên truyền người chăn nuôi chủ động sử dụng tốt các phụ phẩm nông nghiệp làm thức ăn dự trữ cho đàn trâu, bò mùa vào mùa đông.

- Chủ động đề xuất sử dụng ngân sách dự phòng của địa phương để phục vụ công tác phòng chống đói, rét cho vật nuôi; hỗ trợ vật tư, kinh phí cho các hộ chăn nuôi bị thiệt hại do thiên tai rét đậm, rét hại xảy ra để hỗ trợ gia cố chuồng trại và mua thức ăn bổ sung cho đàn vật nuôi; tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm phòng chống đói, rét cho gia súc của các địa phương và xây dựng phương án ứng phó kịp thời khi rét đậm, rét hại xảy ra.

#### **4. Phòng chống rét đói với Thủy sản**

- Hàng ngày cho ăn đầy đủ thức ăn tinh, thức ăn chế biến sẵn vào thời điểm nắng ấm trong ngày để chúng có đủ dinh dưỡng cần thiết. Khi nhiệt độ nước ao  $\leq 12^{\circ}\text{C}$  thì ngừng cho ăn; đồng thời theo dõi chất lượng nước, không đưa phân hữu cơ chưa qua xử lý, phân vô cơ xuống ao, giữ cho nước sạch để phòng tránh dịch bệnh. Bổ sung lượng nước cần thiết đảm bảo độ sâu mực nước theo yêu cầu kỹ thuật. Quan sát phát hiện các hiện tượng bất thường để có biện pháp xử lý kịp thời.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các biện pháp chống rét cho thủy sản nuôi; tăng cường kiểm tra công tác phòng chống rét cho thủy sản nuôi.

Đề nghị UBND các huyện, thành phố, các đơn vị trực thuộc ngành triển khai thực hiện, theo dõi chặt chẽ tình hình và báo cáo kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT./.

#### **Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu VT, TSKTTH.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Đinh Thị Thu**

**Phụ lục I.**  
**HƯỚNG DẪN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG CHỐNG RẾT**  
*(Kèm theo Công văn số /SNN-TSKTTH ngày tháng 11 năm 2023  
 của Sở Nông nghiệp và PTNT)*

**1. Đối với lúa, cây rau, màu**

- Theo dõi sát tình hình rét đậm, rét hại trên phương tiện thông tin đại chúng, chủ động che chắn cây trồng bằng ni lông tránh mưa, rét, thực hiện biện pháp phòng chống rét cho cây trồng đảm bảo cho sinh trưởng và phát triển.

- Chi đạo hướng dẫn kỹ thuật chăm sóc cây vụ Đông, cây ăn quả và các loại hoa, cây cảnh khác đảm bảo sinh trưởng và phát triển, tăng hiệu quả kinh tế *(Khẩn trương thu hoạch ngay đối với diện tích cây trồng đã đến kỳ thu hoạch. Dùng lưới đen, nilon trắng, che đậy giống cây trồng để giảm sương muối, tránh rét giảm thiểu hiện tượng tấp lá gây thiệt hại cho cây trồng; tưới đủ ẩm cho cây trong những ngày rét đậm. Theo dõi sát tình hình sâu bệnh trên cây trồng để có biện pháp phòng chống kịp thời. Trong điều kiện thời tiết có sương muối, tiến hành phun nước trên mặt lá làm rụng, tan hạt sương tránh hiện tượng cháy lá khi có ánh nắng xuyên qua; chú trọng sản xuất nông sản an toàn; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm, chất lượng giống cây trồng, vật tư nông nghiệp nhằm ngăn chặn tình trạng hàng giả, hàng kém chất lượng, tăng giá vật tư ảnh hưởng tới sản xuất.*



- Với những diện tích thiệt hại nhẹ có thể khắc phục được: Tăng cường các biện pháp chăm sóc, tưới nước, bón phân hữu cơ hoại mục, phân NPK để cây ra thêm rễ mới, sinh trưởng phát triển khỏe mạnh, tăng sức chống chịu với điều kiện thời tiết.

**1.1. Đối với mạ, lúa**

- Tuyệt đối không gieo mạ những ngày nhiệt độ dưới 15°C.
- Đối với những ruộng mạ mới gieo bà con cần:
  - + Nhất thiết phải làm khum vòm phủ kín bằng nilon trắng cho mạ.
  - + Luôn giữ ẩm đủ ẩm cho mạ bằng cách giữ nước ở rãnh (đối với mạ được non), tuyệt đối không để mạ bị khô hạn.
  - + Rắc tro bếp mục lên trên mặt luống để giữ ẩm cho mạ.
- Đối với mạ đã lên xanh tốt bà con cần đưa nước vào ngập 1/3-1/2 cây mạ đối với mạ được và tưới ẩm đối với mạ sên, đồng thời cũng cần phải che phủ kín bằng nilon trắng.

- Khi nhiệt độ tăng trên 15°C bà con cần:
  - + Tiến hành gieo đối với thóc giống đã ngâm ủ nảy mầm. Sau gieo cần che kín nylon trắng để giữ ẩm và ẩm tạo điều kiện cho mạ nhanh mọc.
  - + Khi mạ được 1 lá thật, thường xuyên giữ đủ ẩm; tiến hành mở dần nylon 2 đầu luống mạ.
  - + Phun hoặc tưới một số chế phẩm sinh học như KH, PenacP... để tăng khả năng chống chịu cho mạ.
  - + Tuyệt đối không bón đạm, NPK cho mạ.
  - + Trước cây 2-3 ngày phải mở hết nylon để mạ được tôi luyện với môi trường tự nhiên.
  - + Cây khi mạ đã hồi phục ra rễ trắng và đủ tuổi.
- Trong những ngày có sương muối giá buốt, bà con cần tưới nước trên mặt lá làm tan sương để tránh hiện tượng cháy lá khi có ánh nắng.
- Cần dự phòng giống lúa có thời gian sinh trưởng cực ngắn để sẵn sàng gieo cấy bổ sung cho những diện tích mạ, lúa mới cấy chết rét.

### **1.2. Đối với rau màu**

- Đối với diện tích rau màu đã đến kỳ thu hoạch cần khẩn trương thu hoạch ngay.
- Đối với nhóm rau ăn lá cần che bằng nylon trắng để tránh mưa rét.
- Tưới đủ ẩm theo nhu cầu dinh dưỡng của từng cây trong những ngày rét đậm.
- Bón thêm phân kali, phân lân, giảm bón đạm, phun hoặc tưới một số chế phẩm sinh học như KH, PenacP... để cây khỏe mạnh tăng cường khả năng chống rét.
- Theo dõi sát tình hình sâu bệnh trên cây trồng để có biện pháp phòng chống kịp thời.
- Những ngày có sương muối giá buốt dùng thùng ô doa hay vòi bơm tưới, phun nước trên mặt lá làm rụng, tan hạt sương tránh hiện tượng cháy lá khi có ánh nắng xuyên qua.
- Đối với cây lạc, đậu tương, ớt, ngô xuân chú ý không gieo trồng khi nhiệt độ thấp dưới 13°C cho dù thời vụ đã đến.
- Tỉa thưa hợp lý cành, nhánh (nhất là đối với cây cà chua), làm bộ tán thông thoáng, hạn chế sâu bệnh hại. Tiến hành thụ phấn nhân tạo, thụ phấn bổ sung cho các loại rau ăn quả (cà chua, bí đỏ...).
- Các loại rau màu như hành, ớt, cà chua, khoai tây xuân, bắp cải, su hào, súp lơ... khi thời tiết có rét đậm, rét hại cũng cần tưới đủ ẩm và phun chất tăng trưởng cho rau màu 5-10 ngày/lần để tăng khả năng chống chịu rét, sâu bệnh gây hại.

## **2. Về Chăn nuôi - Thú y**

Chủ động mua con giống khỏe mạnh ở các cơ sở có uy tín; con giống nằm trong Danh mục được phép sản xuất và kinh doanh tại Việt Nam; vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, che chắn, giữ ẩm cho vật nuôi, cho ăn tại chuồng trong những ngày nhiệt độ xuống thấp dưới 12°C; tiêm vắc xin phòng bệnh cho vật nuôi theo định



kỳ; thực hiện vệ sinh sinh sát trùng chuồng nuôi, máng ăn, máng uống và khu vực xung quanh.



### 2.1. Về chuồng trại chăn nuôi

- Hướng dẫn người chăn nuôi tăng cường áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; hằng ngày vệ sinh, sát trùng bằng vôi bột, hoá chất khu vực chuồng nuôi và khu vực xung quanh có nguy cơ cao.

- Cần gia cố chuồng trại cho phù hợp để đảm bảo được phòng chống rét như: có hệ thống bạt, rèm che chắn chuồng để đảm bảo kín gió, ẩm áp. Phải giữ cho nền chuồng khô ráo, có thể rải thêm rơm khô hoặc trấu vào chuồng; hoặc đốt sưởi trong những ngày nhiệt độ xuống thấp.

### 2.2. Chế độ lao tác và chăn thả

Không cho trâu, bò cày kéo khi thời tiết quá lạnh; áp dụng chế độ chăn thả muộn, về sớm. Nhiệt độ quá lạnh sẽ làm giảm sức đề kháng của vật nuôi nhất là đối với gia súc già yếu, gia súc non. Vì vậy, thường xuyên theo dõi dự báo thời tiết để có kế hoạch chăm sóc phù hợp (***Khi nhiệt độ ngoài trời dưới 12°C tuyệt đối không cho trâu, bò làm việc, chăn thả tự do mà phải nuôi nhốt tại chuồng có quây bạt giữ ấm tránh gió lùa; bổ sung chất tinh bột, khoáng, vitamin và cho uống nước ấm để tăng cường sức khỏe cho đàn vật nuôi. Có thể tăng cường sưởi ấm cho đàn vật nuôi bằng bóng sưởi chuyên dụng, củi đốt để tăng nhiệt độ trong chuồng nuôi (chú ý thường xuyên theo dõi khi đốt sưởi, để xa dụng cụ đốt với vật liệu dễ cháy trong chuồng nuôi như bạt che, chất độn chuồng, các thanh che chắn bằng vật liệu dễ cháy....), không tắm cho vật nuôi trong những ngày giá lạnh. Có thể sử dụng chăn, bao tải... làm áo mặc cho trâu, bò.***

### 2.3. Chăm sóc và nuôi dưỡng



## a) Đối với trâu, bò

- Cung cấp đủ thức ăn thô xanh cho trâu bò, với định mức bằng 10% trọng lượng cơ thể (*Ví dụ bò nặng 300 kg, cần cho bò ăn 30 kg cỏ xanh một ngày*). Đồng thời bổ sung thêm 0,5 - 1kg thức ăn tinh/con/ngày (bột ngô, bột sắn, cám gạo,..) để trâu bò có đủ năng lượng chống rét.

- Chủ động dự trữ thức ăn cho trâu bò bằng hình thức ủ chua thức ăn xanh như ủ chua cỏ voi, dây lang, bã dứa, thân cây ngô,... dự trữ cỏ khô, rơm khô; trồng các loại cỏ bổ sung đảm bảo nguồn thức ăn ổn định. Cho trâu, bò ăn thức ăn ủ chua với lượng 7 - 10 kg/ngày; kết hợp rơm khô, cỏ khô nhằm nâng cao tỷ lệ tiêu hóa và đảm bảo sức khỏe cho đàn trâu bò trong mùa rét.

- Đặc biệt chú ý, những ngày rét đậm rét hại tăng từ 5 - 10% khẩu phần ăn so với ngày thường để vật nuôi có đủ năng lượng chống rét; đồng thời cho vật nuôi uống nước ấm có bổ sung thêm vitamin, điện giải, đường glucose, men tiêu hóa vào thức ăn, nước uống nhằm nâng cao sức đề kháng cho vật nuôi.

## b) Đối với dê

- Tăng cường chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo khẩu phần ăn đủ dinh dưỡng và đảm bảo sức khỏe cho đàn dê để chống rét, chống bệnh dịch; thức ăn dự trữ gồm: cây chuối tiêu, cây chuối tây, bèo, thân cây ngô non, thái nhỏ thân cây chuối trộn lẫn với các thức ăn như cám ngô, cám gạo, cám đậu tương; các loại củ quả: cà rốt, bí đỏ, sắn, khoai lang, củ cải, bầu bí...; ngoài ra bổ sung dinh dưỡng như bột cá, bột xương, premix, khoáng ...

- Đối với dê con mới đẻ, không cho đi theo dê mẹ khi chần thả mà nhốt tại chuồng cho ăn đến khi dê con 2 tháng tuổi mới cho đi theo dê mẹ. Không nhốt chung dê cái đã chữa với dê đực.

## b) Đối với lợn

- Chuồng trại vệ sinh sạch sẽ hàng ngày, không để đọng phân, nước thải trong chuồng; che kín xung quanh chuồng nuôi, không để gió lùa nhất là vào ban đêm; làm chuồng úm đối với lợn con theo mẹ. Không cọ rửa chuồng hoặc tắm cho lợn vào những ngày mưa rét nhiệt độ xuống dưới 12<sup>0</sup>C.

- Khẩu phần ăn phải đảm bảo, đầy đủ chất dinh dưỡng (*có thể cho ăn tự do, ăn các bữa trong ngày tùy vào loại thức ăn, phương thức nuôi*). Bổ sung thêm vitamin, men tiêu hóa thường xuyên cho lợn. Cần sử dụng bóng úm, chuồng úm cho lợn con theo mẹ; cho lợn con tập ăn sớm để tăng khả năng tiêu hóa.

- Cho uống đủ nước sạch, mát, bổ sung thêm các Vitamin tổng hợp, men tiêu hóa trộn vào nước uống, thức ăn theo hướng dẫn trên bao bì sản phẩm. Khẩu phần ăn đảm bảo đầy đủ, cân đối chất dinh dưỡng đối với từng đối tượng lợn.



### c) Đối với gia cầm

- Chuẩn bị đầy đủ phên, bạt để che chắn, chống gió lùa; bổ sung thêm bóng điện (bóng tròn, bóng hồng ngoại) để sưởi ấm cho gia cầm trong những ngày rét đậm, rét hại.

- Đảm bảo thức ăn có đầy đủ chất dinh dưỡng, phù hợp với từng lứa tuổi của gà; cho uống đủ nước sạch, ấm và bổ sung thêm đường Gluco, các loại Vitamin tổng hợp, men tiêu hoá, premix- khoáng ... để nâng cao khả năng chống bệnh cho gà. Có thể tăng lượng thức ăn, uống nước ấm và bổ sung một số loại vitamin, men tiêu hóa, chất điện giải nâng cao sức đề kháng cho gia cầm; thực hiện tốt quy trình úm cho gia cầm con; những ngày giá rét không thả gia cầm ra vườn, đồi; thực hiện che chắn để tránh gió lùa trong chuồng.



- Mật độ nuôi hợp lý đối với gà đẻ: 6-8 con/m<sup>2</sup>; gà thịt: 8-10 con/m<sup>2</sup>;
- Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ và thay chất độn chuồng.

### 2.4. Phòng bệnh cho vật nuôi

Đây mạnh thực hiện kế hoạch tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi. Rà soát, tiêm phòng mới, tiêm nhắc lại, tiêm bổ sung cho đàn vật nuôi bảo đảm tối thiểu trên 80% tổng đàn thuộc diện tiêm phòng được tiêm vắc xin, nhất là đối với bệnh lở mồm long móng, viêm da nổi cục trên trâu bò, tụ huyết trùng; đối với gia cầm (niu cát sơn, tụ huyết trùng...); lợn (tụ huyết trùng, dịch tả lợn...); dê (đậu dê, bệnh viêm ruột hoại tử, bệnh tụ huyết trùng, bệnh lở mồm long móng); bệnh dại chó mèo... Đồng thời, tạo nguồn lực góp phần vào phát triển chăn nuôi, phòng chống đói rét, dịch bệnh trên đàn vật nuôi. Tăng cường giám sát dịch bệnh tại cơ sở nhằm phát hiện bệnh sớm, nắm bắt kịp thời tình hình dịch bệnh tại địa bàn; đặc biệt chú trọng kiểm tra các xã có ổ dịch cũ, kịp thời phát hiện và xử lý ngay các ổ dịch khi còn trong diện hẹp, không để dịch lây lan.



### 2.5. Về công tác khuyến nông

Thực hiện nhân rộng mô hình, truyền thông, tiếp tục khẳng định một số mô hình hiệu quả như mô hình kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ. Xây dựng các mô hình thu gom, chế biến, sử dụng phụ phẩm nông nghiệp, công nghiệp làm thức ăn chăn nuôi cho đàn gia súc để giảm chi phí đầu vào, nâng cao tính cạnh tranh của sản phẩm. Đồng thời, thực hiện điều chỉnh mô hình phù hợp với điều kiện, tập quán chăn nuôi của từng địa phương, hình thức, quy mô chăn nuôi khác nhau.

### 3. Về thủy sản

- Trong thời gian giá rét, tuyệt đối không kéo lưới kiểm tra thủy sản nuôi, không thu hoạch theo cách đánh tĩa thả bù.

- Đối với thủy sản nuôi chưa đạt kích cỡ làm thương phẩm, đàn giống lưu, cần tăng cường các biện pháp chống rét, hạn chế thấp nhất thiệt hại do bệnh dịch và thời tiết xấu gây ra.



- Đối với ao nuôi

+ Giữ mực nước tối thiểu là 1,8 -2m; đối với những ao diện tích lớn và nông thì nên đào lạch rộng tối thiểu 2,0m, sâu từ 2,5m trở lên quanh ao (*Lưu ý: Đào lạch cách chân bờ tối thiểu 2,5 m để tránh sạt trượt bờ ao*) ngoài tác dụng chống rét ao có lạch sâu rất thuận lợi trong thu hoạch.

+ Đối với những ao nhỏ nếu có điều kiện bơm bổ sung nước giếng khoan là tốt nhất; có thể sử dụng nilon trắng che phủ mặt ao để tránh gió lùa làm nhiệt độ nước giảm thấp.

+ Làm khung định hình bằng ống nhựa hoặc tre, nửa để thả bè tây hoặc bè rau muống với diện tích khoảng 1/2- 1/3 diện tích mặt ao về hướng Bắc để chắn gió.

+ Đối với các giống thủy sản có giá trị, khi nhiệt độ môi trường xuống dưới 10<sup>0</sup>C nên đưa cá giống lên bể che kín hoặc phủ bạt và sử dụng các biện pháp nâng nhiệt, sục khí.

+ Khi nhiệt độ xuống thấp, tuyệt đối không kéo lưới kiểm tra cá hoặc thu hoạch theo cách đánh tĩa thả bù, tránh để cá bị xây sát tạo điều kiện cho nấm và ký

sinh trùng xâm nhập, gây bệnh cho cá.

+ Bổ sung thêm vitamin C lượng 3 - 5g/kg thức ăn; định kì 1 tháng/1 lần, dùng 50g củ tỏi tươi nghiền nát/10 kg thức ăn cho cá ăn liên tục trong 5-7 ngày/tháng nhằm tăng cường hệ tiêu hóa và sức đề kháng cho cá. Khi nhiệt độ nước ao xuống dưới 15<sup>0</sup>C cần ngừng cho cá ăn.

+ Hàng ngày theo dõi chất lượng nước, không đưa phân hữu cơ, vô cơ xuống ao. Định kỳ 15-20 ngày/1 lần, sử dụng vôi bột với lượng 2-3 kg/100m<sup>3</sup> hòa vào nước sau đó té đều xuống ao để khử trùng nước ao nuôi, phòng bệnh cho cá (hoặc dùng một số loại hóa chất để khử trùng nước ao nuôi). Thường xuyên quan sát, phát hiện các biểu hiện bất thường trong ao nuôi để tìm biện pháp xử lý kịp thời.

- Đối với nuôi cá lồng nên di chuyển lồng vào khu vực kín gió, có thể sử dụng nilon sáng màu để phủ kín mặt lồng nuôi hoặc thả sâu lồng nuôi 1,8 - 2,0 m./.